

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển trường THPT Ba Tơ giai đoạn 2016 – 2021, tầm nhìn 2025

Trường THPT Ba Tơ được thành lập năm 1993, đến nay đã được 26 năm. Trường đóng trên địa bàn Thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, với tổng diện tích 11.000m². Các thế hệ cán bộ quản lý, nhà giáo đã đào tạo nhiều thế hệ HS trưởng thành, hiện đang giữ những vị trí nhất định trong XH. Nhà trường đã có nhiều đóng góp cho ngành GD nói chung và cho địa phương Ba Tơ nói riêng. Với những thành tích đã đạt được trong nhiều năm qua, nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2014. Nhà trường đã khẳng định vị thế trong hệ thống giáo dục tỉnh nhà và khẳng định thương hiệu của giáo dục miền núi, đã trở thành niềm tin và điểm tựa cho học sinh, phụ huynh.

Trên cơ sở Kế hoạch số 237a/KHCL-BTO ngày 05/10/2016 Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2021, tầm nhìn 2025, trường THPT Ba Tơ tiếp tục ban hành Kế hoạch này nhằm tiếp tục xác định rõ hơn định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển trong giai đoạn mới, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của lãnh đạo nhà trường, của tập thể cán bộ, viên chức và học sinh nhà trường. Xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Ba Tơ là hoạt động có ý nghĩa trong việc thực hiện chủ trương của ngành Giáo dục và Nghị Quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN

Qua 26 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt là qua 03 năm thực hiện Kế hoạch số 237a/KHCL-BTO ngày 05/10/2016 Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2021, tầm nhìn 2025, nhà trường đã có những bước tiến vững chắc, phát triển cả về quy mô và chất lượng. Chi bộ trong sạch vững mạnh. Công đoàn vững mạnh và luôn là mái ấm cho CBGV công đoàn viên. Đoàn trường luôn thể hiện rõ vai trò tiên phong trong mọi công tác, nhiều năm tiên tiến và xuất sắc và được nhiều bằng khen, giấy khen. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với nhà trường giáo dục học sinh có hiệu quả.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn 18,18%. Nhiều giáo viên giỏi, tâm huyết, yêu nghề, nhiệt tình vì học sinh

thân yêu. Nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu thi đua cao như: Bằng khen của Thủ tướng, Bằng khen UBND tỉnh, Bộ Giáo dục, CSTĐ cơ sở, CSTĐ tỉnh, GVĐG cấp tỉnh, .. Nhà trường đã góp phần đào tạo được nhiều thế hệ học sinh thành đạt. Nhiều học sinh có thành tích cao trong học tập, văn nghệ, thể dục thể thao. Nhiều thế hệ học sinh đã trưởng thành đóng góp công sức cho địa phương, nhà trường..

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Điểm mạnh

Công tác tổ chức quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

* *Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường*: 55 trong đó BGH : 03; Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 50 ; Nhân viên: 02.

- Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn 10/ 55= 18,18%; Đảng viên 27 /55 chiếm tỷ lệ 49,09%. Chi bộ liên tục đạt trong sạch vững mạnh; giáo viên giỏi cấp tỉnh chiếm 24/55 = 43,64% %.

- Chi bộ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn đội luôn đoàn kết thống nhất, phối hợp tích cực trong mọi công việc chung.

* *Học sinh*: Tổng số 921 biên chế thành 22 lớp

- Chất lượng năm học 2018 - 2019:

+ Xếp loại hạnh kiểm: Khá + Tốt 97,7 % , Trung bình, yếu 2,3 0%

+ Xếp loại học lực: Giỏi 3,3 %; Khá 33,6%; TB 60,3 % ; Yếu 2,8%

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 07 giải.

* *Cơ sở vật chất nhà trường*:

+ Tổng diện tích trường là: 11.000 m², Bình quân 60,38 m²/học sinh.

+ Phòng học: 25

+ Phòng học bộ môn độc lập: 05 phòng (lý 01; hóa 01; sinh 01; tin 02).

Cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2. Điểm hạn chế

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Đa số giáo viên trẻ, ít kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh; đội ngũ giáo viên thiếu ổn định do luân chuyển công tác hàng năm. Nhiều giáo viên hạn chế về ngôn ngữ giao tiếp, hiểu biết phong tục tập quán, tâm lý của học sinh dân tộc thiểu số

- Chất lượng học sinh: Trường tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, chất lượng đầu vào quá thấp so với mặt bằng chung toàn tỉnh.

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, các thiết bị của các phòng thí nghiệm thực hành đã xuống cấp; một số bàn ghế học sinh vẫn chưa đảm bảo theo chuẩn; hệ thống thoát nước sân trường chưa được quy hoạch đồng bộ; chưa có nhà bán trú cho học sinh ở xa...

3. Thời cơ

- Những năm qua quy mô phát triển và chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên, tạo sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh trên địa bàn huyện.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt; thích ứng nhanh với những đổi mới của ngành.

- Điều kiện kinh tế của địa phương, nhận thức của người dân được cải thiện, quan tâm đến việc học tập của con em trong độ tuổi đến trường.

- Sự quan tâm rất lớn của Nhà nước đến giáo dục miền núi, nhiều chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn được triển khai đồng bộ.

- Cựu học sinh các khóa đầu nhiều anh chị thành đạt, có khả năng đóng góp, giúp sức, đồng hành cùng nhà trường.

4. Các thách thức

- Phong tục tập quán của người dân tộc thiểu số còn nhiều lạc hậu, vai trò của gia đình trong việc phối hợp giáo dục học sinh không cao; tình trạng tảo hôn, hủ tục trong học sinh là cản trở lớn đối với sự phát triển của nhà trường.

- Địa bàn tuyển sinh rộng, khoảng cách từ trường đến nơi cư trú của học sinh quá xa, điều kiện đi lại khó khăn.

- Trình độ CNTT và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới PPDH và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học, trong dạy và học.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá giáo viên, hiệu trưởng và hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy một cách triệt để.
- Tham mưu với các cấp lãnh đạo có kế hoạch xây dựng nhà bán trú học sinh, khu hành chính quản trị; Cải tạo khối phòng học - phòng làm việc cho CBGV; đầu tư trang thiết bị dạy học, thiết bị phòng học bộ môn theo chuẩn để đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện; phát huy tính chủ động, sáng tạo, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện.

2. Tầm nhìn

Đến năm 2025 Trường THPT Ba Tư là ngôi trường mà mỗi học sinh, phụ huynh ưu tiên lựa chọn để học tập và rèn luyện. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tự hào, gắn bó, sáng tạo, cống hiến, khát vọng xây dựng nhà trường thành thương hiệu của giáo dục miền núi.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Tinh đoàn kết | - Lòng nhân ái |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Tính sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Khát vọng vươn lên |

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Các mục tiêu tổng quát

1.1. Mục tiêu ngắn hạn (Đạt tiêu chuẩn KĐCLGD mức 2; trường chuẩn quốc gia mức 1)

Đến hết năm 2020, Trường THPT Ba Tư duy trì chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì trường chuẩn quốc gia; Phần đầu đạt các tiêu chí KĐCLGD mức 2. Tiếp tục bổ sung và sửa chữa một số hạng mục công trình theo hướng chuẩn Quốc gia .

1.2. Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu)

Đến hết năm 2022, trường THPT Ba Tư phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; xây dựng nhà trường thành trung tâm văn hóa của huyện.

1.3. Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu)

Đến năm 2025, trường THPT Ba Tư hoàn thiện mọi điều kiện trường học đạt chuẩn KĐCLGD mức 3; đạt chuẩn quốc gia mức 2; Có chất lượng giáo dục ổn định và thi đua dẫn đầu các trường THPT miền núi trong tỉnh.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

+ Trình độ: Phân đầu đến 2025: 100% giáo viên có trình độ đại học; 25% trình độ thạc sĩ. Tỷ lệ CBGV là đảng viên đạt 60%.

+ 100% CBGV, nhân viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định tốt 50%; Xếp loại công chức, viên chức hàng năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Có 60% CBGV phân đầu đạt CSTĐ, GVDG cấp tỉnh.

+ 100% cán bộ giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các thiết bị CNTT hiện đại phục vụ công tác quản lý, dạy học.

2.2. Học sinh

- Quy mô, học sinh, lớp: Đến năm 2025 có quy mô 25-26 lớp; 1150 học sinh

- Chất lượng giáo dục :

+ Phân đầu học lực giỏi 5-6%; Học lực khá 30 - 35%, học lực yếu dưới 3%. Trên 99% HS đủ điều kiện lên lớp; Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 90% ; Tỷ lệ HS thi vào các trường đại học 40% trở lên.

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh phân đầu đạt 10- 12 giải/ năm .

- Chất lượng đạo đức kỹ năng sống :

+ Chất lượng đạo đức khá, tốt đạt trên 95% trở lên, trung bình dưới 3%

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản: kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tin học; kỹ năng phòng chống tảo hôn...

2.3. Cơ sở vật chất

- Hoàn thiện đầu tư khu hành chính quản trị; nhà bán trú học sinh.

- Phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, riêng phòng học bộ môn phân đầu đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Trang thiết bị nội thất của phòng học bộ môn là loại chuyên dùng đáp ứng được yêu cầu đặc thù của bộ môn.

- Xây dựng môi trường sư phạm " xanh- sạch- đẹp – an toàn và thân thiện".

Phân đầu trường đạt chuẩn quốc gia mức 2; đạt KĐCLGD mức 3 vào năm 2025.

3. Phương châm hành động: “Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Chất lượng giáo dục tốt luôn là mục tiêu của mỗi giáo viên và của nhà trường”

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chủ đạo

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, cựu học sinh, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Xây dựng quy chế và nền nếp hoạt động

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Tiếp tục rà soát thể chế hóa hệ thống văn bản quản lý và ban hành đầy đủ quy chế, quy định mang tính đặc thù của đơn vị đảm bảo sự nhất quán theo tinh thần chỉ đạo của ngành.

Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, cán bộ tổ Văn phòng, cán bộ đoàn thể.

2.2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn và các bộ phận trong trường.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.

Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, cán bộ đoàn thể.

2.3. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, phó hiệu trưởng.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương pháp dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THPT.

Phụ trách thực hiện: Phó hiệu trưởng chuyên môn, các tổ trưởng chuyên môn và đội ngũ giáo viên.

2.5. Xây dựng cơ sở vật chất

- Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo đúng tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia .

- Ứng dụng tin học trong quản lý của Nhà trường trong quản lý, thực hành chuyên môn và các hoạt động khác, cụ thể: Sử dụng thư điện tử, vận hành WebSite, sử dụng phần mềm chuyên môn trong giảng dạy, quản lý. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường qua hộp thư điện tử, hệ thống nối mạng nội bộ, các trang website của trường và của ngành.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Hội Cha mẹ học sinh, các nguồn lực bên ngoài để sửa chữa, xây dựng các công trình nhỏ trong khuôn viên trường như: đầu tư khu giáo dục thể chất, nhà đa năng; Tiếp tục tôn tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Mua sắm- tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học.

Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng CSVCS; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn; Tổ chuyên môn, kế toán.

2.6. Lập dự toán kế hoạch - tài chính

- Tham mưu với địa phương và hội cha mẹ học sinh để làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân, cựu học sinh.

Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, đội ngũ cán bộ chủ chốt, Kế toán, Trưởng ban Hội CMHS.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá hình ảnh của nhà trường

- Đầu tư xây dựng và khai thác có hiệu quả website của Trường.
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí...
- Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn; bí thư đoàn trường .

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển tổng thể cho toàn trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án có liên quan đến đơn vị.
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.
- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi; xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.
- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm “ Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể” và khẩu hiệu hành động “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

4. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan - Học giỏi” và khẩu hiệu hành động: “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”.

- Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học chuyên nghiệp hoặc học nghề.

- Phấn đấu trở thành những người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của phụ huynh và Hội cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của kế hoạch chiến lược.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất ... giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

Trên đây là kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển Trường Ba Tơ giai đoạn 2016-2021 và tầm nhìn đến năm 2025 được điều chỉnh năm 2019 cho phù hợp với thực tế và yêu cầu đổi mới giáo dục giai đoạn mới.

Nơi nhận

- Sở GD&ĐT (để phê duyệt);
- HT; các P.HT, TTCM, CTCĐ, ĐTN;
- Niêm yết;
- Lưu. VT.



Ngô Văn Hải

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI